

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
GIÁO VIÊN MẦM NON

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 72 / TB- HĐTD

Nga Sơn, ngày 15 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển giáo viên mầm non huyện Nga Sơn năm 2019, nội dung ôn tập và dự kiến thời gian tổ chức vòng 2

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Phương án số 15/PA-UBND ngày 16/12/2019 của UBND huyện Nga Sơn về việc tuyển dụng giáo viên các trường mầm non huyện Nga Sơn năm 2019; Căn cứ kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển của Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển giáo viên mầm non huyện Nga Sơn ngày 20/3/2020,

Hội đồng tuyển dụng giáo viên mầm non huyện Nga Sơn thông báo kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự xét tuyển giáo viên mầm non năm 2019, nội dung ôn tập và dự kiến thời gian tổ chức phỏng vấn, sát hạch (vòng 2) như sau:

1. Về kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển:

- Tổng số thí sinh nộp phiếu đăng ký dự: 85 thí sinh
- Tổng số thí sinh có phiếu đăng ký đủ điều kiện tiêu chuẩn (đạt vòng 1) được tham dự vòng 2 là 82 thí sinh (danh sách thí sinh theo Phụ lục 1).
- Số thí sinh có phiếu đăng ký không đủ điều kiện tiêu chuẩn, không được tham dự vòng 2 là 03 thí sinh (Danh sách thí sinh theo phụ lục 2).

2. Về ôn tập và tổ chức phỏng vấn, sát hạch (vòng 2)

- **Nội dung ôn tập:** Hội đồng tuyển dụng gửi các thí sinh những nội dung cơ bản trong phần phỏng vấn, sát hạch (gửi kèm thông báo này), thí sinh chủ động tự ôn tập.
- **Thời gian tổ chức phỏng vấn, sát hạch:** Dự kiến cuối tháng 5/2020 (sẽ có thông báo thời gian cụ thể gửi thí sinh sau)



Trên đây là thông báo của Hội đồng tuyển dụng về kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển giáo viên mầm non huyện Nga Sơn năm 2019. Thông báo này được đăng trên cổng thông tin điện tử UBND huyện Nga Sơn, thông báo trên đài truyền thanh huyện và niêm yết công khai tại các trường mầm non/.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (Đề B/C);
- Thường trực Huyện ủy (Đề B/C)
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng GD&ĐT, Phòng Nội vụ;
- Đài truyền thanh huyện;
- Cổng thông tin điện tử UBND huyện;
- Các trường Mầm non
- Lưu: VT, NV.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN

Trần ngọc Quyết



PHỤ LỤC 1

**DANH SÁCH THÍ SINH CÓ PHIẾU ĐĂNG KÝ ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN
DỰ TUYỂN VÒNG 2 GIÁO VIÊN MẦM NON HUYỆN NGA SƠN - NĂM 2019**

(Kèm theo Thông báo số 72/TB-HĐTD ngày 15/5/2020 của HĐTD huyện Nga Sơn)

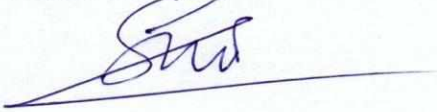
STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành	Ghi chú
1	Trịnh Thị Anh	02.8.1985	ĐH	GDMN	
2	Vũ Thị Lan Anh	11.9.1997	CĐ	GDMN	
3	Mai Thị Ngọc Ánh	28.10.1990	ĐH	GDMN	
4	Mai Thị Bình	09.7.1985	ĐH	GDMN	
5	Mai Thị Chuyên	06.7.1985	ĐH	GDMN	
6	Trịnh Thị Diệu	08.02.1983	ĐH	GDMN	
7	Hoàng Kim Dung	05.12.1993	ĐH	GDMN	
8	Hoàng Thị Giang	01.4.1995	ĐH	GDMN	
9	Nguyễn Thị Hà	10.01.1996	ĐH	GDMN	
10	Đào Thị Thu Hà	03.12.1990	ĐH	GDMN	
11	Vũ Thị Hà	25.6.1988	ĐH	GDMN	
12	Hóa Thị Hải	02.4.1985	ĐH	GDMN	
13	Nguyễn Thị Hằng	17.7.1981	ĐH	SPMN	
14	Mai Thị Hằng	27.9.1990	ĐH	GDMN	
15	Hoàng Thị Hằng	20.01.1991	ĐH	GDMN	
16	Nguyễn Thị Hiên	15.7.1988	ĐH	GDMN	
17	Đặng Thị Hiên	28.6.1995	ĐH	SPMN	
18	Thịnh Thị Hiên	13.10.1989	ĐH	GDMN	
19	Mai Thị Thu Hiền	19.5.1991	ĐH	GDMN	
20	Nguyễn Thị Hoan	08.11.1993	ĐH	GDMN	
21	Mai Thị Hồng	19.2.1994	ĐH	SPMN	
22	Phạm Thị Hồng	14.8.1991	ĐH	SPMN	
23	Mai Thị Hương	06.2.1984	ĐH	GDMN	
24	Mai Thu Hương	21.11.1997	ĐH	GDMN	
25	Mã Thị Hường	21.3.1989	CĐ	GDMN	
26	Mai Thị Huyền	10.5.1996	ĐH	GDMN	
27	Mai Thị Huyền	12.9.1991	ĐH	GDMN	
28	Đình Thị Khuyến	25.4.1993	ĐH	GDMN	
29	Trần Thị Lan	12.6.1997	ĐH	GDMN	
30	Phạm Thị Liên	26.3.1993	ĐH	GDMN	
31	Đoàn Thị Ngọc Linh	15.7.1992	ĐH	GDMN	
32	Phạm Mai Linh	15.12.1993	ĐH	GDMN	



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành	Ghi chú
33	Huỳnh Thị Mỹ Lợi	20.12.1982	ĐH	GDMN	
34	Nguyễn Thị Luyến	27.01.1995	ĐH	GDMN	
35	Mai Thị Lý	29.5.1985	ĐH	GDMN	
36	Trần Thị Hoa Mai	14.8.1994	ĐH	GDMN	
37	Nguyễn Thị Mai	21.8.1988	ĐH	GDMN	
38	Lê Thị Mai	02.3.1985	ĐH	GDMN	
39	Đoàn Thị Cẩm My	09.3.1993	ĐH	SPMN	
40	Hoàng Thị My	21.12.1992	ĐH	GDMN	
41	Mai Thị Nam	02.01.1988	ĐH	GDMN	
42	Nguyễn Thị Nga	20.9.1995	ĐH	GDMN	
43	Trần Thị Kim Ngân	19.8.1992	ĐH	SPMN	
44	Nguyễn Thị Ngát	06.8.1990	ĐH	SPMN	
45	Ngô Thị Ngọc	17.6.1991	ĐH	GDMN	
46	Mai Thị Nhân	29.9.1996	ĐH	GDMN	
47	Mai Thị Nhung	22.9.1997	CĐ	GDMN	
48	Trịnh Thị Phương	29.3.1993	ĐH	GDMN	
49	Hà Thị Phượng	10.6.19787	ĐH	GDMN	
50	Lưu Thị Phượng	6.10.1987	ĐH	GDMN	
51	Phạm Thị Phượng	20.02.1992	ĐH	GDMN	
52	Nguyễn Thị Phượng	20.5.1995	ĐH	GDMN	
53	Phạm Thị Phượng	10.4.1986	ĐH	GDMN	
54	Mai Thị Như Quỳnh	03.6.1997	CĐ	GDMN	
55	Khuông Thị Quỳnh	8.11.1997	ĐH	GDMN	
56	Phạm Thị Sáu	18.9.1993	CĐ	SPMN	
57	Chu Thị Sen	28.02.1994	ĐH	GDMN	
58	Mai Thị Sen	13.7.1998	CĐ	GDMN	
59	Mai Thị Sen	02.01.1987	ĐH	SPMN	
60	Hà Thị Thắm	01.8.1995	ĐH	GDMN	
61	Trịnh Thị Thắm	04.6.1995	ĐH	GDMN	
62	Trần Thị Thanh	26.3.1990	ĐH	GDMN	
63	Mai Thị Thao	27.9.1992	ĐH	GDMN	
64	Phạm Thị Thảo	11.9.1995	CĐ	GDMN	
65	Phạm Thị Thạch Thảo	25.5.1996	ĐH	GDMN	
66	Mai Thị Thu	20.4.1994	ĐH	GDMN	
67	La Thị Thu	11.8.1997	ĐH	GDMN	
68	Lê Thị Thu	24.6.1993	ĐH	GDMN	
69	Trịnh Thị Thu	02.10.1992	ĐH	GDMN	
70	Phạm Thị Thương	03.4.1993	ĐH	SPMN	
71	Mai Thị Thủy	06.4.1993	CĐ	GDMN	
72	Phạm Thị Thủy	15.9.1995	CĐ	GDMN	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành	Ghi chú
73	Mai Thị Trâm	28.9.1994	ĐH	GDMN	
74	Hoàng Thị Trang	12.12.1992	ĐH	GDMN	
75	Trần Thị Hà Trang	19.8.1993	ĐH	GDMN	
76	Trịnh Thị Trang	25.3.1987	ĐH	GDMN	
77	Nguyễn Kiều Trinh	08.7.1995	CĐ	GDMN	
78	Nguyễn Thị Tuyết	01.5.1992	ĐH	GDMN	
79	Mai Thị Tuyết	02.7.1990	ĐH	GDMN	
80	Phạm Thu Uyên	02.11.1992	ĐH	GDMN	
81	Thịnh Thị Vân	19.4.1995	ĐH	GDMN	
82	Nguyễn Thị Yến	30.10.1994	ĐH	GDMN	

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Thanh Sơn



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Trần Ngọc Quyết



PHỤ LỤC 2

**DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN
DỰ TUYỂN GIÁO VIÊN MẦM NON HUYỆN NGA SƠN - NĂM 2019**

(Kèm theo Thông báo số 72/TB-HĐTD ngày 15/5/2020 của HĐTD huyện Nga Sơn)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành	Ghi chú
1	Phan Thị Sen	02.01.1992	Chứng chỉ	GDMN	
2	Hoàng Thị Nhung	20.3.1996	Trung cấp	GDMN	
3	Mai Thị Trang	06.4.1990	Đại học	SP Tiểu học	

NGƯỜI LẬP


Nguyễn Thanh Sơn

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Trần Ngọc Quyết

TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU

(Kèm theo Thông báo số 72/TB-HĐTD ngày 15/5/2020 của HĐTD huyện Nga Sơn)

I. PHẦN KIẾN THỨC CHUNG (30 điểm)

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;
2. Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non (các nội dung liên quan đến giáo viên);
3. Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT- BNV, ngày 14/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ ban hành Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non;
4. Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

II. PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH (70 điểm)

1. Xử lý tình huống sư phạm.
2. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục.
 - 2.1. Hoạt động học:
 - Làm quen với toán (Mẫu giáo)
 - Làm quen với tác phẩm văn học (Nhà trẻ, Mẫu giáo)
 - Làm quen với chữ cái (Mẫu giáo)
 - Khám phá khoa học (Mẫu giáo)
 - Khám phá xã hội (Mẫu giáo)
 - Hoạt động âm nhạc (Nhà trẻ, Mẫu giáo)
 - Hoạt động tạo hình (Nhà trẻ, Mẫu giáo)
 - Phát triển vận động (Nhà trẻ, Mẫu giáo)
 - 2.2. Hoạt động ngoài trời (Nhà trẻ, Mẫu giáo)
 - 2.3. Hoạt động vui chơi (Nhà trẻ, Mẫu giáo)

Ví dụ:

ĐỀ 1

Câu 1: Anh (chị) hãy cho biết các quyền của giáo viên quy định trong Điều lệ Trường mầm non ban hành tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Câu 2: Hãy trình bày cách tổ chức trò chơi xây dựng cho trẻ mẫu giáo 5- 6 tuổi.

Câu 3: Trong giờ đón trẻ ở lớp mẫu giáo 3-4 tuổi, có một trẻ đi vào góc lớp ngồi yên khoảng 2-3 phút, sau đó khóc thút thít. Anh/chị sẽ xử lý tình huống này như thế nào?